TRƯỜNG THCS NGUYỄN TRÃI
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU số 1

BUỔI SÁNG

Thực hiện từ ngày 08 tháng 09 năm 2025

THỨ	TIẾT	7A1 (P.Phương)	7A2 (Việt)	7A3 (Du)	7A4 (Tham)	9a (Nhi)	9b (Lệ)	9c (Nga)	9d (Uyên)		
2	1	SHDC - P.Phương	SHDC - Việt	SHDC - Du	SHDC - Tham	SHDC - Nhi	SHDC - Lệ	SHDC - Nga	SHDC - Uyên		
	2	Văn - Giang	Địa - H. Hao	Sử - Việt	Hóa - Thuc	Toán - Tâm	NNgữ - Khanh	Tin - Nhi	Toán - P.Phương		
	3	Văn - Giang	Toán - Du	Sinh - Nga	Văn - Tham	Toán - Tâm	NNgữ - Khanh	CNghệ - Lệ	Toán - P.Phương		
	4	CNghệ - H. Hao	Sử - Việt	Hóa - Thuc	Văn - Tham	Lí - Lệ	Toán - Tâm	NNgữ - Khanh	Văn - Giang		
	5	Địa - H. Hao	GDCD - Việt	Văn - Tham	Toán - P.Phương	Hóa - Thuc	Toán - Tâm	NNgữ - Khanh	Văn - Giang		
3	1	Tin - Nhi	Văn - Giang	GDCD - Uyên	MT - Thuc	Văn - Q. Phương	Sử - Việt	Toán - Du	NNgữ - Khanh		
	2	Toán - P.Phương	Văn - Giang	Tin - Nhi	NNgữ - Nguyệt	Văn - Q. Phương	Hóa - Thuc	Toán - Du	NNgữ - Khanh		
	3	Toán - P.Phương	NNgữ - Khanh	Văn - Tham	NNgữ - Nguyệt	Sử - Việt	Văn - Giang	Nhạc - Uyên	Hóa - Thuc		
	4	NNgữ - Khanh	Toán - Du	MT - Thuc	Toán - P.Phương	GDCD - Uyên	Tin - Nhi	Văn - Tham	Văn - Giang		
	5	NNgữ - Khanh	Toán - Du	NNgữ - Nguyệt	Toán - P.Phương	Hóa - Thuc	GDCD - Uyên	Văn - Tham	Tin - Nhi		
4	1	Văn - Giang	Toán - Du	Sử - Việt	Sinh - Nga	NNgữ - Khanh	Toán - Tâm	Lí - Lệ	Địa - Ngoc		
	2	Sinh - Nga	Nhạc - Hạnh	Toán - Du	GDCD - Uyên	CNghệ - Lệ	Toán - Tâm	Địa - Ngoc	NNgữ - Khanh		
	3	Nhạc - Hạnh	NNgữ - Khanh	Toán - Du	Sử - Việt	Địa - Ngoc	Văn - Giang	GDCD - Uyên	Lí - Lệ		
	4	Lí - Cầu	NNgữ - Khanh	Sinh - Nga	Nhạc - Hạnh	Toán - Tâm	Văn - Giang	Sử - Việt	GDCD - Uyên		
	5	Sử - Việt	Sinh - Nga	Nhạc - Hạnh	Lí - Cầu	Toán - Tâm	Địa - Ngoc	Toán - Du	Văn - Giang		
5	1	Sinh - Nga	Văn - Giang	Văn - Tham	Toán - P.Phương	Văn - Q. Phương	MT - Hiep	Hóa - Thuc	Địa - Ngoc		
	2	Toán - P.Phương	Sinh - Nga	Văn - Tham	CNghệ - H. Hao	Văn - Q. Phương	Văn - Giang	Hóa - Thuc	MT - Hiep		
	3	MT - Thuc	Sử - Việt	NNgữ - Nguyệt	Tin - Nhi	Địa - Ngoc	NNgữ - Khanh	Văn - Tham	Toán - P.Phương		
	4	NNgữ - Khanh	MT - Thuc	NNgữ - Nguyệt	Địa - H. Hao	Sinh - Nga	Địa - Ngoc	MT - Hiep	Sử - Việt		
	5	GDCD - Việt	Tin - Nhi	Địa - H. Hao	NNgữ - Nguyệt	MT - Hiep	Sinh - Nga	Địa - Ngoc	Hóa - Thuc		
6	1	Hóa - Thuc	Văn - Giang	Lí - Cầu	Văn - Tham	NNgữ - Khanh	Nhạc - Uyên	Sinh - Nga	CNghệ - Lệ		
	2	Văn - Giang	Lí - Cầu	CNghệ - H. Hao	Văn - Tham	NNgữ - Khanh	Hóa - Thuc	Toán - Du	Nhạc - Uyên		
	3	Toán - P.Phương	CNghệ - H. Hao	Toán - Du	Sử - Việt	Nhạc - Uyên	Lí - Lệ	NNgữ - Khanh	Sinh - Nga		
	4	Sử - Việt	Hóa - Thuc	Toán - Du	Sinh - Nga	Tin - Nhi	CNghệ - Lệ	Văn - Tham	Toán - P.Phương		
	5	TNHN(SHL) - P.Phương	TNHN(SHL) - Việt	TNHN(SHL) - Du	TNHN(SHL) - Tham	TNHN(SHL) - Nhi	TNHN(SHL) - Lệ	TNHN(SHL) - Nga	TNHN(SHL) - Uyên		
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										